

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 627 /NMĐSH1-TM

Cần Thơ, ngày 16 tháng 3 năm 2026

V/v Cung cấp báo giá dịch vụ thu gom vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại, chất thải rắn phải kiểm soát của NMNĐ Sông Hậu 1

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Chi nhánh phát điện Dầu khí/ Nhà máy Điện Sông Hậu 1 đang có nhu cầu triển khai lựa chọn đơn vị “Cung cấp dịch vụ thu gom vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại, chất thải rắn phải kiểm soát của NMNĐ Sông Hậu 1”. Chi nhánh phát điện Dầu khí/ Nhà máy Điện Sông Hậu 1 kính đề nghị Quý Công ty quan tâm, cung cấp dịch vụ nêu trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: Như *phụ lục đính kèm*.
2. Tiến độ thực hiện: Chi tiết như *phụ lục đính kèm*.
3. Địa điểm thực hiện công việc: Nhà máy Điện Sông Hậu 1, ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Tp. Cần Thơ.
4. Hiệu lực báo giá: 120 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 10h00 ngày 02/04/2026.
6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.

7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Phòng Thương Mại - NMNĐ Sông Hậu 1.

Địa chỉ: Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Tp. Cần Thơ.

Email: ducnm@pvpgb.vn; thinhdp@pvpgb.vn; haipdm@pvpgb.vn; longpx@pvpgb.vn;

giangth@pvpgb.vn

Chi nhánh phát điện Dầu khí/ Nhà máy Điện Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Nhà máy (để b/c);
- Lưu VT, TM (N.M.Đ).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Khánh Duy

PHỤ LỤC- PHẠM VI CÔNG VIỆC
Cung cấp dịch vụ thu gom vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại, chất thải rắn
phải kiểm soát của NMNĐ Sông Hậu 1
(Đính kèm Công văn số 627 /NMĐSH1-TM ngày 26/03/2026)

1. Thông số kỹ thuật và nội dung công việc thực hiện:

- Nhà thầu sẽ thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo danh mục và khối lượng như bảng 1;

Bảng 1

STT	Tên chất thải	Mã CTNH	Khối lượng	Đơn vị tính
1	Vật liệu dùng để mài đã qua sử dụng có các thành phần nguy hại	07 03 10	700	kg
2	Que hàn thải có các kim loại nặng hoặc thành phần nguy hại	07 04 01	300	kg
3	Cặn sơn, sơn và vecni thải có dung môi hữu cơ hoặc các thành phần nguy hại khác	08 01 01	3.000	kg
4	Hộp mực in thải có các thành phần nguy hại	08 02 04	50	kg
5	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	16 01 06	900	kg
6	Vật liệu cách nhiệt có amiang thải	11 06 01	10.000	kg
7	Chất hấp thụ, vật liệu lọc (bao gồm cả vật liệu lọc dầu chưa nêu tại các mã khác), giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	18 02 01	30.000	kg
8	Nhựa trao đổi ion đã bão hòa hay đã qua sử dụng	12 06 01	1.500	kg
9	Các loại dầu động cơ, hộp số và bôi trơn thải khác	17 02 04	16.000	kg
10	Các loại dầu truyền nhiệt và cách điện thải khác	17 03 05	9.000	kg
11	Dầu thải từ thiết bị tách dầu/nước	17 05 04	5.000	kg
12	Dầu nhiên liệu và dầu diesel thải	17 06 01	3.000	kg
13	Các loại sáp và mỡ thải	17 07 04	3.000	kg
14	Bao bì nhựa cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải	18 01 03	19.000	kg

15	Pin, ắc quy chì thải	19 06 01	200	kg
16	Hoá chất và hỗn hợp hoá chất phòng thí nghiệm thải, bao gồm hoặc có chứa các chất nguy hại	19 05 02	5.000	kg
17	Bao bì mềm (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải	18 01 01	5.000	kg
18	Bao bì kim loại cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH, hoặc chứa áp suất chưa đảm bảo rỗng hoặc có lớp lót rắn nguy hại như amiang) thải	18 01 02	2.500	kg
19	Bao bì cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải bằng các vật liệu khác (như composit)	18 01 04	2.000	kg
20	Kim loại bị nhiễm các thành phần nguy hại	11 04 01	1.000	kg
21	Xi hàn có các kim loại nặng hoặc các thành phần nguy hại	07 04 02	200	kg
22	Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải sắc nhọn)	13 01 01	10	kg
23	Các thiết bị vỡ, hỏng đã qua sử dụng có chứa thủy ngân (như nhiệt kế)	13 03 02	10	kg
24	Thủy tinh, nhựa và gỗ thải có hoặc bị nhiễm các thành phần nguy hại	11 02 01	4.000	kg
25	Bùn cặn dầu thải từ hệ thống xử lý nước nhiễm dầu	04 02 04	4.000	kg
26	Muối từ quá trình khử Chloride trong hệ thống xử lý nước thải FGD	19 12 01	2.500.000	kg

2. Địa điểm thực hiện:

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành Phố Cần Thơ.

3. Tiến độ thực hiện:

- 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Cách thức thực hiện công việc

- Nhà máy sẽ thu gom, lưu trữ chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát phát sinh trong quá trình sản xuất tại kho lưu giữ chất thải nguy hại hoặc bãi tập kết chất thải công nghiệp phải kiểm soát tại nhà máy theo quy định;

- Khi ước lượng chất thải đạt số lượng đủ một chuyến thu gom của nhà thầu, cán bộ phụ trách sẽ liên hệ yêu cầu nhà thầu đến thu gom, vận chuyển chất thải về nơi xử lý đúng quy định; Nhà máy sẽ thông báo đến nhà thầu trước 2 ngày;

- Nhà máy hỗ trợ Nhà thầu bốc dỡ chất thải lên xe của nhà thầu trong trường hợp khối lượng chất thải lớn cần có phương tiện cơ giới bốc dỡ;

- Nhà máy sẽ cử nhân sự giám sát việc giao nhận chất thải, xác nhận khối lượng chất thải, lập biên bản bàn giao, lập chứng từ chất thải nguy hại theo quy định;

- Nhà máy hỗ trợ Nhà thầu thu gom chất thải thiết bị cân để cân xác định khối lượng chất thải bàn giao;

- Nhà thầu vệ sinh sạch sẽ khu vực giao nhận chất thải sau khi thu gom chất thải;

- Chứng từ chất thải nguy hại khi giao nhận chất thải nguy hại có chữ ký của các bên như chủ nguồn thải, bên thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và phải có xác nhận đóng dấu khi hoàn tất;

- Biên bản bàn giao xác nhận khối lượng chất thải công nghiệp phải kiểm soát cho bên thu gom, vận chuyển, xử lý, phải được các bên thống nhất, ký xác nhận.

5. Yêu cầu đối với nhà thầu thu gom, vận chuyển, xử lý

A. Chất thải nguy hại

Công tác vận chuyển

- Vận chuyển các chất thải nguy hại phải tuân thủ các biện pháp bảo đảm an toàn và quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy;

- Có phương tiện, thiết bị phù hợp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Có Giấy phép môi trường hoặc giấy phép tương đương có chức năng xử lý chất thải nguy hại phù hợp với loại chất thải cần vận chuyển.

Công tác thu gom, xử lý

- Thu gom các chất thải phải tuân thủ các biện pháp bảo đảm an toàn và các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

- Phù hợp với Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia hoặc quy hoạch có nội dung về xử lý chất thải nguy hại;

- Bảo đảm khoảng cách an toàn về môi trường theo quy định;

- Công nghệ xử lý chất thải nguy hại phải được thẩm định, có ý kiến theo quy định của pháp luật về chuyên gia công nghệ; khuyến khích áp dụng công nghệ thân thiện môi trường, kỹ thuật hiện có tốt nhất, công nghệ xử lý kết hợp với thu hồi năng lượng;

- Xử lý các chất thải phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải nguy hại.

- Chủ xử lý chất thải phải được cấp Giấy phép môi trường hoặc Giấy phép xử lý chất thải nguy hại được phép thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo quy định của pháp luật. Đảm bảo khối lượng được cấp phép xử lý đáp ứng xử lý được khối lượng chất thải phát sinh của Nhà máy và không bàn giao chất thải này cho bên thứ 3.

- Bảo đảm tuân thủ yêu cầu về công nghệ xử lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.



Handwritten signature and initials in blue ink.

- Khuyến khích áp dụng công nghệ thân thiện với môi trường, khí hậu.
- Có giấy phép môi trường hoặc tương đương;
- Có nhân sự phụ trách về bảo vệ môi trường được đào tạo chuyên ngành môi trường hoặc lĩnh vực chuyên môn phù hợp;
- Có quy trình vận hành an toàn công nghệ, phương tiện, thiết bị chuyên dụng phù hợp;
- Có kế hoạch quản lý môi trường gồm nội dung kiểm soát ô nhiễm và quản lý chất thải; an toàn lao động, vệ sinh lao động; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; đào tạo, tập huấn định kỳ hằng năm; chương trình giám sát môi trường; đánh giá hiệu quả xử lý chất thải nguy hại; phương án xử lý ô nhiễm, cải tạo môi trường sau khi kết thúc hoạt động;
- Ký quỹ bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 137 của Luật bảo vệ môi trường trong trường hợp có hoạt động chôn lấp an toàn chất thải;
- Thu gom, vận chuyển, tiếp nhận, xử lý số lượng, loại chất thải nguy hại theo đúng nội dung giấy phép môi trường được cấp.
- Bảo đảm hệ thống, phương tiện, thiết bị lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý theo quy định;
- Lập, sử dụng, lưu trữ và quản lý chứng từ chất thải nguy hại, báo cáo quản lý chất thải nguy hại và hồ sơ, tài liệu, nhật ký liên quan đến công tác quản lý chất thải nguy hại theo quy định.
- Công khai, cung cấp thông tin về loại, số lượng chất thải nguy hại thu gom, xử lý, phương pháp xử lý; thông tin về tên, địa chỉ chủ nguồn thải chất thải nguy hại được thu gom, xử lý và các thông tin về môi trường khác cần phải công khai, cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường.
- Phải thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định pháp luật về môi trường;
- Có phương án chi tiết xử lý chất thải nguy hại theo danh mục công việc.

B. Chất thải công nghiệp phải kiểm soát

Công tác vận chuyển

- Vận chuyển các chất được kiểm soát phải tuân thủ các biện pháp bảo đảm an toàn và quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.
- Bảo đảm các hệ thống, phương tiện, thiết bị xử lý chất thải (kể cả sơ chế, tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý, xử lý và thu hồi năng lượng từ chất thải) đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý.
- Trường hợp sử dụng xe tải thùng hở hoặc xà lan, thùng chứa các chất được kiểm soát phải được đặt theo phương thẳng đứng và có phủ bạt kín che nắng, mưa.
- Trường hợp sử dụng các phương tiện khác, thực hiện theo quy định của pháp luật về vận chuyển hóa chất và có ít nhất một cảm biến phát hiện rò rỉ các chất được kiểm soát.
- Thực hiện ghi chép sổ nhật ký hoạt động vận chuyển các chất được kiểm soát với thông tin tối thiểu như sau: khối lượng hoặc thể tích của chất được kiểm soát; thời gian vận chuyển, địa điểm tiếp nhận các chất được kiểm soát.
- Việc vận chuyển các chất được kiểm soát từ điểm thu gom để xử lý các chất đó thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải.

Công tác thu gom, xử lý:

- Thu gom Chất thải rắn công nghiệp thông thường phải kiểm soát phải tuân thủ các biện pháp bảo đảm an toàn và các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

- Phù hợp với Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia hoặc quy hoạch có nội dung về xử lý Chất thải rắn công nghiệp thông thường phải kiểm soát;

- Bảo đảm khoảng cách an toàn về môi trường theo quy định;

- Đặt các thùng chứa đã thu gom các chất được kiểm soát theo phương thẳng đứng.

- Thực hiện ghi chép sổ nhật ký với thông tin tối thiểu như sau: họ và tên kỹ thuật viên, thời gian và địa điểm thực hiện; khối lượng hoặc thể tích của chất được kiểm soát; số hiệu thiết bị, sản phẩm có chứa chất được kiểm soát.

- Xử lý các chất được kiểm soát phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải.

- Nhà thầu phải được cấp Giấy phép môi trường hoặc Giấy phép xử lý chất thải được phép thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo quy định của pháp luật. Đảm bảo được năng lực xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường phải kiểm soát và khối lượng được cấp phép xử lý đáp ứng xử lý được khối lượng chất thải phát sinh của Nhà máy và không bàn giao chất thải này cho bên thứ 3.

- Bảo đảm tuân thủ yêu cầu về công nghệ xử lý chất thải theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Khuyến khích áp dụng công nghệ thân thiện với môi trường, khí hậu.

- Ký quỹ bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 137 của Luật bảo vệ môi trường trong trường hợp có hoạt động chôn lấp an toàn chất thải;

- Phải thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định pháp luật về môi trường;

- Có phương án chi tiết xử lý chất thải là Chất thải rắn công nghiệp thông thường phải kiểm soát (muối thải FGD).



cu *sch*